TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ	*Hạ Hòa, ngày 14 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 237/2021/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Cao Thị Thu H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 16, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu 16, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Thu H và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Cao Thị Thu H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trung H, sinh ngày 09/5/2013, anh Nguyễn Văn N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành T, sinh ngày 13/9/2010, kể từ tháng 12/2021 cho đến khi thành niên. Chị H và anh N không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị H và anh N đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về con riêng: Chị Cao Thị Thu H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Xuân B, sinh ngày 03/3/2007 cho đến khi thành niên. Anh N không có quyền, nghĩa vụ đối với con riêng của chị H.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không có.

- Về vay nợ chung: Không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Cao Thị Thu H nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền chị H phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2020/0002801, ngày 28/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Vũ Thường